

QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CẤP XÃ VỚI VIỆC ĐẢM BẢO QUYỀN THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ XÃ HỘI CỦA PHỤ NỮ

*Hoàng Mai Hương**

Ngày 18/2/1998, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 30-CT/TƯ về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đến nay, chúng ta đã triển khai Chỉ thị của Bộ Chính trị rộng rãi trong cả nước bằng thực hiện cơ chế dân chủ ở cả 3 loại hình cơ sở: xã, phường, thị trấn; cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước. Hiện nay, với việc thông qua Quy chế dân chủ cơ sở và các quy định đối với các điều kiện thực hiện Quy chế này, Việt Nam đã thiết lập một hành lang pháp lý để mọi công dân có thể trao đổi và tham gia quyết định các vấn đề của địa phương và cũng là vấn đề liên quan đến quyền lợi của chính mình.

Trong các loại hình dân chủ cơ sở, dân chủ ở xã, phường, thị trấn (gọi tắt là dân chủ ở cấp xã) có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện quyền lực của nhân dân. Quy chế thực hiện dân chủ ở xã được Chính phủ ban hành số 29/1998/NĐ-CP ngày 11/5/1998 và sau 5 năm thực hiện, ngày 7/7/2003, Chính phủ đã ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cấp xã kèm theo Nghị định số 79/2003/NĐ, với những điểm bổ sung, hướng dẫn cụ thể. Những văn bản kể trên đã phản ánh quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong việc tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo định hướng XHCN vì sự nghiệp “dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh”. Phát huy dân chủ ở cơ sở là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, phù hợp với quy luật phát triển của đời sống kinh tế - xã hội.

Quy chế dân chủ ở cấp xã đã tạo điều kiện thuận lợi cho các công dân bất kể là nam hay nữ có thể hội họp tại thôn làng để

bày tỏ ý kiến và đưa ra kiến nghị về những vấn đề như xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng, các chính sách phát triển nông thôn như chương trình xoá đói giảm nghèo, chương trình nước sạch nông thôn... và các dự án dịch vụ khác. Mục đích của Quy chế này nhằm phát huy được quyền làm chủ, thực hiện quyền dân chủ trực tiếp của người dân; khơi dậy tiềm năng, sự sáng tạo, sức mạnh vật chất và tinh thần của người dân để phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao ý thức về quyền và trách nhiệm của người dân trong xây dựng cộng đồng; đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền, làm cho chính quyền thực sự do dân và vì dân; xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và chính quyền. Qua Quy chế dân chủ ở cấp xã, có thể thấy mọi thành viên trong cộng đồng, cả nam và nữ đều có quyền và trách nhiệm tham gia xây dựng cộng đồng, vì họ là những lực lượng quan trọng, nòng cốt quyết định sự phát triển của cộng đồng. Đồng thời, thông qua Quy chế này, quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của công dân nói chung và của phụ nữ nói riêng phần nào được đảm bảo. Qua nghiên cứu thực tế cho thấy, Quy chế dân chủ ở cấp xã đang được thực hiện một cách tích cực trong cả nước. Và một điều đáng chú ý nữa là Quy chế này đã bước đầu thu hút được cả phụ nữ và nam giới tham gia đóng góp ý kiến vào các cuộc họp xây dựng thôn, làng. Đồng thời, các ý kiến đóng góp của người dân đều được chuyển đến lãnh đạo Ủy ban Nhân dân cấp xã. Có thể thấy rõ, Quy chế dân chủ ở cấp xã đã đảm bảo cho phụ nữ được tham gia vào quản lý nhà nước và xã hội. Điều này cũng có nghĩa là quyền tham gia vào quản lý nhà nước và xã hội của phụ nữ được đảm bảo. Như chúng ta đã biết, từ xưa đến nay, phụ nữ Việt Nam đã chịu

* Trung tâm Nghiên cứu Quyền con người - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

nhiều thiệt thòi trong cả thời bình lẫn thời chiến, tuy nhiên, không phải vì thế mà họ không cố gắng vươn lên. Họ đã không ngừng phấn đấu để có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng đất nước. Vì vậy, việc phụ nữ tham gia hoạt động quản lý nhà nước, kinh tế và xã hội là một đòi hỏi tất yếu khách quan của xã hội. Việc đảm bảo quyền bình đẳng của phụ nữ với nam giới trong các hoạt động này nhằm mục đích giải phóng phụ nữ, đảm bảo cho người phụ nữ luôn là đại diện chân chính của giới mình trong việc đề xuất và thực hiện chính sách ở các cấp, các ngành. Ngoài ra, việc đảm bảo quyền bình đẳng của phụ nữ với nam giới trong hoạt động quản lý nhà nước và xã hội còn nhằm phát huy năng lực dồi dào của một lực lượng người chiếm "phần nửa xã hội" trong công cuộc xây dựng đất nước. Vì vậy, Đảng và Nhà nước Việt Nam nhận thức sâu sắc vấn đề này và luôn xem phụ nữ là một động lực quan trọng của công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế xã hội. Do vậy, Quy chế dân chủ ở cấp xã thực sự là một trong những "chính sách tiến bộ" của Đảng ta nhằm phát huy vai trò của phụ nữ tham gia vào quản lý nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, quy định trên văn bản với việc thực hiện nó vẫn còn khoảng cách.

Thực tế cho thấy trong quá trình thực hiện Quy chế này, phụ nữ chưa thực sự tham gia một cách bình đẳng như nam giới trong việc tổ chức lẫn chủ trì các cuộc thảo luận, quyết định hay dẫn dắt các cuộc thảo luận các vấn đề liên quan đến quyền lợi của họ. Vậy nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng này? Có thể thấy rõ những nguyên nhân cơ bản sau:

Trước hết, các quy định thực hiện Quy chế còn có những điều khoản bất lợi cho phụ nữ, chẳng hạn, Quy chế chỉ rõ rằng chủ hộ là người tham gia họp. Với quy định này đương nhiên nam giới sẽ tham dự các cuộc họp, vì theo quan niệm truyền thống của người Việt Nam, nam giới thường là chủ hộ trong các

gia đình và do đó, nam giới sẽ được mời họp nhiều hơn phụ nữ. Quy định này tưởng chừng như rất đơn giản và bình thường nhưng nó đã góp phần không nhỏ tạo ra sự bất bình đẳng nam nữ trong việc tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Thứ hai, hầu hết các cán bộ lãnh đạo tham gia thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã, bao gồm cả Đảng uỷ và chính quyền địa phương và các trưởng thôn, làng cũng phần lớn là nam giới. Do đó, trong các cuộc họp của làng, xã, họ thường không đặt ra vấn đề cần phải có phụ nữ tham gia đầy đủ vào các cuộc họp này. Đồng thời, họ cũng không đặt ra vấn đề nhất thiết phải có sự tham gia ý kiến của phụ nữ về những vấn đề chung của địa phương, của thôn làng. Vì vậy, phụ nữ ít có ảnh hưởng đến chính sách và những quyết định được thông qua trong quá trình thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã.

Thứ ba, do trình độ hiểu biết và tinh thần trách nhiệm với công việc làng xã của chị em phụ nữ chưa cao. Nói cách khác, đây là nguyên nhân chủ quan từ chính phụ nữ. Như chúng ta đã biết, phụ nữ thường có học vấn thấp hơn nam giới, một mặt, nhiều phụ nữ do hoàn cảnh khó khăn nên không được học tập, đào tạo một cách có hệ thống, trình độ học vấn, chuyên môn và hiểu biết xã hội rất hạn chế, nhất là phụ nữ tại các vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số. Đây chính là một trong những trở ngại khó khăn cho bản thân phụ nữ. Mặt khác, cơ hội và điều kiện học tập của phụ nữ cũng bị ảnh hưởng rất nhiều bởi định kiến xã hội và tư tưởng trọng nam khinh nữ. Vì vậy, một số nam giới cho rằng phụ nữ không cần phải học nhiều, chỉ cần chăm lo cho gia đình và chăm sóc con cái. Chính những cản trở này đã làm cho trình độ chung của phụ nữ còn hạn chế so với nam giới. Do đó, họ không cảm thấy tự tin khi trình bày ý kiến của mình hay phát biểu về những vấn đề họ quan tâm, vì họ sợ nói sai và sợ mọi người chê cười trình độ văn hoá của họ. Ngoài ra, bản thân chị em cũng chưa tham gia tích cực công việc làng xã bằng nam giới

trong các cuộc họp và không gây ảnh hưởng bằng nam giới tới những quyết định liên quan đến các chính sách và chương trình vì khi đi họp, phụ nữ thường ít quan tâm đến các vấn đề xây dựng làng xã mà chỉ quan tâm đến con cái và sinh đẻ. Vì vậy, họ thường thảo luận những vấn đề mà họ quan tâm chứ không thảo luận những vấn đề của làng xã. Điều này đã làm cho tiếng nói của phụ nữ không có trọng lượng và ít được chú ý đến.

Để Quy chế dân chủ ở cấp xã thực sự trở thành môi trường pháp lý cho công dân nói chung và cho phụ nữ nói riêng có thể bày tỏ ý kiến về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của họ nhằm bảo đảm quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của phụ nữ, các cơ quan có thẩm quyền cần tiến hành một số giải pháp sau:

1. Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung các quy định trong Quy chế dân chủ ở cấp xã theo hướng bảo đảm mời cả nam và nữ trong hộ gia đình tham gia họp chứ không chỉ mời chủ hộ. Và theo tôi, cần thiết phải coi sự có mặt của cả nam và nữ trong gia đình như một quy định bắt buộc trong mỗi cuộc họp.

2. Cần tăng cường đại diện của phụ nữ trong các ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã. Hiện nay, như đã phân tích ở trên, các ban chỉ đạo thực hiện Quy chế này đa phần là nam giới. Do đó, họ thường không quan tâm đến sự có mặt cũng như ý kiến đóng góp của phụ nữ. Vì vậy, tăng cường đại diện của phụ nữ trong các ban chỉ đạo này là cần thiết và cần tiến hành ngay, vì đây là lực lượng nòng cốt quyết định một phần thành công của việc thực hiện Quy chế dân chủ cấp xã.

3. Cần tăng số lượng nữ lãnh đạo các cấp xã, thôn, làng và phụ nữ tham gia chủ trì các cuộc họp. Đồng thời, trang bị cho họ nhận thức về giới, quyền lợi và nghĩa vụ tham gia chính trị và lãnh đạo thông qua các cuộc tập huấn về kỹ năng lãnh đạo, ra quyết định và kỹ năng vận động. Ngoài ra, để khuyến khích mọi người cùng tham gia làm chủ trì

các cuộc họp, cần quy định luân phiên các đồng chủ tọa (nam-nữ) của các cuộc họp.

4. Cần duy trì phát triển kinh tế, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn nhằm làm tăng năng suất và tạo nhiều cơ hội việc làm mới có lợi cho cả nam và nữ. Khi phụ nữ có việc làm, tăng thu nhập, độc lập về kinh tế, có mức sống cao hơn sẽ làm giảm bớt gánh nặng gia đình, thu hút họ tham gia vào các công việc của làng xã, tham gia vào các cuộc họp thảo luận về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của họ. Nói cách khác, có làm được như vậy, sẽ làm tăng sự tham gia của phụ nữ vào việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và tham gia vào quản lý nhà nước và xã hội.

5. Cần tăng cường cơ chế giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở tất cả các cấp, các ngành, địa phương. Như chúng ta đã biết, sở dĩ hiện nay, việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở còn hạn chế, vì chúng ta chưa xây dựng được một cơ chế giám sát đồng bộ việc thực hiện nó từ Trung ương đến địa phương.

Tóm lại, một đất nước muốn tồn tại và phát triển, cần đảm bảo sự bình đẳng giữa nam và nữ trên tất cả mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực quản lý nhà nước và xã hội. Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã không nằm ngoài mục tiêu trên. Và một đất nước sẽ không thể có dân chủ thực sự nếu phụ nữ hoàn toàn bị loại ra khỏi các quy định cũng như quá trình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và ở cấp xã. Bởi vì, như chúng ta cũng biết phụ nữ chiếm một nửa dân số quốc gia. Đồng thời, phụ nữ còn chiếm một nửa nhân tài và tiềm năng của thế giới. Chính vì vậy, một đất nước muốn phát triển cần phải sử dụng hết và có hiệu quả các nguồn nhân lực của mình. Nếu chúng ta loại bỏ phụ nữ ra khỏi các chức vụ quyền lực và các cơ quan đại diện, thì sẽ làm nghèo đi đời sống xã hội và ngăn cản sự phát triển của một xã hội công bằng.